

VĂN HÓA DÒNG HỌ Ở ĐÀ NẴNG: NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

Nhận bài:

29 – 06 – 2015

Chấp nhận đăng:

25 – 09 – 2015

<http://jshe.ued.udn.vn/>

Tăng Chánh Tín

Tóm tắt: Lịch sử hơn 700 năm (kể từ mốc 1306) với tư cách là một phần lãnh thổ của Đại Việt đã tạo cho Đà Nẵng một bề dày văn hóa truyền thống, được kết tinh từ nhiều thành phần văn hóa độc đáo. Trong đó, văn hóa dòng họ được xem là một trong những thành tố đặc sắc của văn hóa Đà Nẵng. Văn hóa dòng họ với những biểu hiện sinh động của nó đã trở thành một phần không thể thiếu trong đời sống vật chất lẫn tinh thần của người dân Đà Nẵng, góp phần quan trọng trong việc hình thành nhân cách con người, cố kết và tạo nên sức mạnh của cộng đồng.

Nghiên cứu về văn hóa dòng họ ở Đà Nẵng dưới góc nhìn về những vấn đề lý luận và thực tiễn; thấy được những thuận lợi và khó khăn của văn hóa dòng họ trong giai đoạn hiện nay sẽ là nội dung chính được đề cập trong bài viết này.

Từ khóa: văn hóa; dòng họ; văn hóa dòng họ; giá trị; Đà Nẵng

1. Đặt vấn đề

Văn hóa dòng họ là một trong những chiếc nôi hình thành và nuôi dưỡng văn hóa dân tộc. Là chủ nhân của một nền văn minh nông nghiệp lúa nước, từ rất sớm, người Việt Nam đã ý thức được tầm quan trọng của gia đình, dòng tộc trong mối quan hệ nhà - làng - nước hết sức chặt chẽ. Trải qua những thăng trầm của lịch sử, với yêu cầu trị thủy, sản xuất nông nghiệp và chống ngoại xâm, những mối quan hệ ấy ngày càng gắn kết máu thịt với nhau, tạo nên sức mạnh nội sinh quan trọng cho cả dân tộc.

Trong mỗi xóm làng, mỗi gia tộc của người Việt, nề nếp gia phong, truyền thống của dòng họ rất được coi trọng. Đó là một sợi dây ràng buộc, xuyên suốt qua nhiều thế hệ, góp phần hình thành nhân cách, đạo đức của mỗi con người. Từ gia tộc, các chi phái cho đến các gia đình đều luôn luôn có ý thức trân trọng, giữ gìn và phát huy truyền thống của dòng họ. Văn hóa dòng họ đã làm tròn sứ mệnh cố kết cộng đồng, bồi đắp nhân cách,

đạo đức cho mỗi con người trong niềm tự hào về dòng họ của mình. Từ văn hóa của mỗi dòng họ tạo nên văn hóa cho làng xã, cho cả vùng quê thành một thể thống nhất trong đa dạng, phân mà vẫn hợp. Người Việt Nam có câu ca rằng:

*“Cây có gốc mới nảy cành xanh ngọn
Nước có nguồn mới bể rộng sông sâu
Người ta nguồn gốc từ đâu
Có cha có mẹ rồi sau có mình”*

Bên cạnh những đặc điểm chung mang tính đại diện cho văn hóa dòng họ của người Việt; ở mỗi vùng miền, mỗi địa phương, văn hóa dòng họ lại mang những sắc thái khác nhau, những đặc điểm riêng có, góp phần tạo nên bản sắc văn hóa cho mỗi vùng đất. Xứ Quảng nói chung và Đà Nẵng nói riêng là một vùng đất có lịch sử hình thành và phát triển lâu đời. Đặc điểm lịch sử, văn hóa độc đáo đã tạo cho mảnh đất này những nét rất riêng, trong đó có văn hóa dòng họ.

2. Văn hóa dòng họ và văn hóa dòng họ tại Đà Nẵng

2.1. Vài nét về văn hóa dòng họ

Trong “Hán Việt từ điển giản yếu” của Đào Duy Anh có giải thích: “*Tộc là họ, thân thuộc, loài*” [1; tr.603]. Bên cạnh đó, tác giả Đỗ Trọng Am trong cuốn “Văn hóa

* Liên hệ tác giả

Tăng Chánh Tín

Trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng

Email: tinchanhtang@gmail.com

dòng họ Việt Nam” đã đưa ra nhận định: “Dòng họ là tổ chức của những người có cùng huyết thống, cùng một ông tổ sinh ra, theo thời gian và theo hệ thống dọc, thường tụ họp quanh một ngôi từ đường và sinh sống gần gũi trong làng xã, thời gian càng dài thì chi nhánh càng phát triển, không chỉ hạn chế bởi phạm vi biên giới” [2; tr.30]. Như vậy, có thể thấy rằng, dòng họ là vấn đề hết sức hệ trọng, điểm mấu chốt để xác định những người chung dòng họ chính là cùng huyết thống và có chung một ông tổ.

Trong mỗi dòng họ, những biểu tượng về từ đường, mộ Tổ, gia phả, tộc ước cùng những mối quan hệ ứng xử giữa những người trong dòng họ với nhau, cũng như giữa những người trong dòng họ với tự nhiên, xã hội trong quá trình lịch sử đã tạo nên những giá trị bền vững, có chiều sâu của dòng họ. Ta có thể hiểu đó là văn hóa dòng họ.

Văn hóa của một dòng họ là tổng thể những giá trị vật chất cũng như tinh thần mà dòng họ đó đã tạo dựng được trong quá trình hình thành và phát triển, nó phản ánh sinh động vai trò của dòng họ đó trong đời sống tự nhiên, chính trị, xã hội của địa phương. Văn hóa dòng họ được tất cả các thành viên của dòng họ giữ gìn, nâng niu và không ngừng vun đắp làm cho phong phú, dày dặn thêm. Bất cứ một hành động, việc làm nào làm phương hại đến văn hóa dòng họ đều bị cả cộng đồng lên án.

Lịch sử dân tộc Việt Nam đã chứng minh vai trò to lớn của văn hóa dòng họ trong sự nghiệp đấu tranh chống ngoại xâm, xây dựng và phát triển kinh tế, xã hội cũng như giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc. Nhiều dòng họ đã có những đóng góp to lớn cho đất nước. Hơn ai hết, lịch sử các triều đại ở nước ta đã ghi nhận sự nắm quyền và cai trị đất nước của các dòng họ theo quy luật cha truyền con nối. Trái dài các triều đại từ Ngô, Đinh, Tiền Lê, Lý, Trần, Hồ, Lê sơ, Nguyễn... đã thể hiện vai trò số một của các dòng họ nắm được chính quyền. Bên cạnh đó, cũng không thiếu những dòng họ nổi danh khoa bảng như dòng họ Vũ làng Mộ Trạch (Hải Dương), họ Bùi làng Thịnh Liệt (Hà Nội), họ Nguyễn làng Tiên Điền (Hà Tĩnh) hay họ Hồ làng Quỳnh Đôi (Nghệ An)... Ngoài ra, cũng không thiếu những dòng họ tận trung báo quốc như dòng họ Đặng của Đặng Tất, Đặng Dung, hay dòng họ Phạm của Phạm Ngũ Lão, họ Nguyễn Hữu của Nguyễn Hữu Cảnh...

Văn hóa dòng họ là phạm trù thiêng liêng và bất khả xâm phạm trong văn hóa Việt. Có thể nói, chính nguồn gốc con rồng cháu Tiên của người Việt đã cố kết người Việt Nam trong tiếng gọi đồng bào. Và cũng chính sức mạnh của văn hóa làng, trong đó văn hóa dòng họ là một bộ phận quan trọng đã góp phần bảo tồn văn hóa dân tộc khỏi hiểm họa đồng hóa thâm độc của kẻ thù suốt 1000 năm Bắc thuộc cùng nhiều thăng trầm, biến cố của lịch sử.

Chính vì vậy, nhìn nhận đúng đắn và có biện pháp giữ gìn, phát huy giá trị văn hóa dòng họ trong bối cảnh hiện nay là vấn đề có tính thực tiễn cấp bách cần phải được quan tâm.

2.2. Văn hóa dòng họ tại Đà Nẵng

2.2.1. Những vấn đề lý luận về văn hóa dòng họ tại Đà Nẵng

Văn hóa dòng họ ở Việt Nam nói chung và văn hóa dòng họ ở Đà Nẵng nói riêng là vấn đề được nhiều học giả, nhà nghiên cứu đề cập đến trong các công trình khoa học của mình. Những kết quả nghiên cứu này là tiền đề quan trọng cho những bước đi tiếp theo nhằm đi sâu, làm rõ các vấn đề lý luận về văn hóa dòng họ.

Trên địa bàn Quảng Nam – Đà Nẵng trước đây và thành phố Đà Nẵng ngày nay, từ những năm 80 của thế kỷ trước, đã có những công trình khoa học nhắc đến dòng họ ở khía cạnh nguồn gốc hình thành, quá trình định cư lập làng của các dòng họ. Năm 1996, trong Luận án Phó Tiến sĩ khoa học lịch sử: *Công cuộc khai khẩn và phát triển làng xã ở Bắc Quảng Nam từ giữa thế kỷ XV đến giữa thế kỷ XVIII*, tác giả Huỳnh Công Bá đã dành nhiều thời gian để nghiên cứu về nguồn gốc cư dân, các dòng họ ở phía Bắc Quảng Nam, trong đó bao gồm địa bàn của thành phố Đà Nẵng bây giờ.

Năm 2010, tác giả Hồ Trung Tú cho ra đời cuốn sách gây được tiếng vang là “*Có 500 năm như thế - Bản sắc Quảng Nam từ góc nhìn phân kỳ lịch sử*” (NXB Thời đại). Tác giả đã dành trọn Chương 2 để đi sâu nghiên cứu về nguồn gốc các dòng tộc ở Quảng Nam (bao gồm cả Đà Nẵng) với những mốc lịch sử quan trọng, đặt trong mối quan hệ văn hóa sâu sắc Việt – Chăm.

Nhiều công trình nghiên cứu, bài báo cũng được đưa lên mạng Internet và nhận được sự quan tâm của nhiều độc giả. Tiêu biểu là các bài báo “*Lịch sử hình thành các dòng họ Quảng Nam*” đăng trên trang <http://www.xuquang.com> của Hồ Trung Tú. *Vài nét suy*

nghĩ về văn hóa dòng họ ở Quảng Nam đăng trên báo Quảng Nam (11/2001) của tác giả Lê Tiến Công...

Nhiều dòng họ đã lập nên những trang Web về dòng họ của mình với những thông tin về lịch sử hình thành, gia phả, các hoạt động của dòng họ và trao đổi thông tin giữa các thành viên với nhau. Tiêu biểu có những trang Web của dòng họ Lê làng An Hải, họ Đinh làng La Châu, họ Ông làng Phong Lệ, họ Thái làng Nghi An...

Như vậy, ta thấy rằng, dòng họ và văn hóa dòng họ tại Đà Nẵng đã nhận được sự quan tâm nghiên cứu của các học giả, nhà khoa học từ khá sớm và đã có những đóng góp quan trọng về mặt lý luận. Tuy vậy, việc nghiên cứu về văn hóa dòng họ tại Đà Nẵng với tư cách là một đối tượng nghiên cứu riêng biệt vẫn chưa được quan tâm đúng mức. Chưa có công trình nào đi sâu nghiên cứu về văn hóa dòng họ ở một địa phương cụ thể, đặt văn hóa dòng họ trong tổng thể văn hóa của địa phương để thấy hết được đặc điểm, vai trò, vị trí và đóng góp của văn hóa dòng họ. Vì lẽ đó, văn hóa dòng họ tại Đà Nẵng hiện nay là vấn đề khoa học có sức hấp dẫn và ý nghĩa thực tiễn quan trọng.

2.2.2. Những vấn đề thực tiễn về văn hóa dòng họ tại Đà Nẵng

- Lịch sử hình thành, phát triển các dòng họ tại Đà Nẵng

Văn hóa Đà Nẵng là một bộ phận không thể tách rời trong tổng thể văn hóa xứ Quảng. Chính vì vậy, khi nghiên cứu về văn hóa Đà Nẵng nói chung hay văn hóa dòng họ ở Đà Nẵng nói riêng, ta cần đặt trong không gian, bối cảnh chung của văn hóa xứ Quảng.

Trải qua một thời gian dài đầy bất ổn kể từ sau mốc thời gian 1306, khi Huyền Trân công chúa về làm dâu xứ Chiêm Thành để đổi lại sính lễ là Châu Ô và Châu Lý (sau đổi thành Thuận Châu và Hóa Châu). Đến đời vua Lê Thánh Tông, niên hiệu Quang Thuận thứ 7 (1466), vùng đất biên viễn phương nam của nước ta mới dần đi vào ổn định.

Nước ta được chia thành 12 đạo thừa tuyên. Trong đó có đạo thừa tuyên Thuận Hóa gồm 02 phủ là Triệu Phong và Tân Bình. Vùng đất Đà Nẵng lúc bấy giờ thuộc huyện Điện Bàn với 12 tổng và 96 xã [4; tr.93].

Năm 1471, vua Lê Thánh Tông thân chinh đem quân “*Bình Chiêm*”, lập ra đạo thừa tuyên thứ 13 Quảng Nam. Đề kịp thời vỗ yên bờ cõi, mở mang làng xã, vua Lê Thánh Tông đã thực hiện chính sách “*Tông*

chinh lập nghiệp”, cho nhân dân từ các miền phía Bắc Thuận Quảng, chủ yếu từ đồng bằng Thanh - Nghệ vào khai phá, lập làng dựng ấp.

Nhà nghiên cứu Hồ Trung Tú trong bài viết “*Lịch sử hình thành các dòng họ Quảng Nam*” đã nhận định: “...*cuộc di dân của người Việt vào vùng Nam Hải Vân là không phải kéo dài 700 năm suốt từ thời nhà Lý đến thời các vua Nguyễn mà có thể chia làm mấy giai đoạn chính: Từ 1306 đến 1402 là sự ổn định của vùng Bắc Hải Vân. Từ 1402 đến 1407 là 5 năm của những cuộc di dân đầu tiên được tổ chức quy mô, cẩn thận, nghiêm khắc và cương quyết dưới sự chỉ đạo của triều đình nhà Hồ... Từ 1471 đến 1671 là 200 năm của những cuộc di dân ồ ạt, tổ chức có, bắt buộc có, tù đầy có, linh thú ở lại có, di dân tự phát có, tù binh có, ngoại kiều có... Mãi đến thời Tây Sơn và vua Nguyễn các di dân mới trở lại với số lượng không đáng kể [5].*

Từ nhận định trên, có thể thấy rằng, lịch sử các dòng họ Quảng Nam nói chung và Đà Nẵng nói riêng gắn liền với lịch sử di dân và định cư của người Việt về phương Nam, đặt trong mối quan hệ giao lưu, tiếp biến với các dân tộc bản địa, tiêu biểu là người Chăm. Chính lịch sử có nhiều biến động của vùng đất này đã tạo cho lịch sử các dòng họ ở đây có những khác biệt về thời gian xuất hiện, về nguồn gốc cũng như quá trình phát triển của các dòng họ.

Theo nghiên cứu tại thành phố Đà Nẵng, nhiều dòng họ ở đây có lịch sử khá lâu đời. Trong đó, tộc Phan làng Đà Sơn, thuộc phường Hòa Khánh Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng được xem là dòng họ lâu đời nhất ở xứ Quảng. Đà Sơn là một trong những làng được thành lập sớm ở Hóa Châu. Ông Phan Công Thiên, sinh năm 1318 (đời vua Trần Minh Tông) là phò mã vua Trần (lấy công chúa Trần Ngọc Lãng) là tiền hiền thành lập làng Đà Sơn.

Năm 1346, ông nhận chức “*Đô chỉ huy suy thập tam châu kinh lược chiêu dụ xứ trí Xứ*”, tức “*người trông coi mười ba châu*” thuộc phía Nam chân đèo Hải Vân và nhận lệnh vua Trần vào dựng làng lập chợ, ổn định đời sống nhân dân vùng đất mới Hóa Châu. Điểm dừng chân đầu tiên của ông Phan Công Thiên thuộc động Trà Ngâm, xứ Trà Na (nay là làng Đà Sơn, Hòa Khánh Nam, Liên Chiểu, Đà Nẵng)

Đi cùng với ông Phan Công Thiên trong thời gian này còn có các tộc họ: Nguyễn, Kiều, Đỗ. Đây được

xem là 4 tộc họ tiền hiền của làng. Ban đầu các tộc họ tiền hiền này cộng cư với người Chăm bản địa khai khẩn vùng đất dưới chân núi Phước Tường (đất làng Đà Sơn ngày nay). Từ đây, diện tích của làng không ngừng được mở rộng, bao gồm một vùng rộng lớn từ sát sông Cu Đê vào đến Cẩm Lệ ngày nay thuộc động Trà Ngâm, xứ Trà Na trước kia.

Sau những bước chân đầu tiên của ông Phan Công Thiên vào khai phá làng Đà Sơn những năm nửa đầu thế kỷ XIV, đến nửa sau thế kỷ XV, nhất là sau cuộc Nam chinh của vua Lê Thánh Tông, nhiều dòng họ từ phía Bắc đã di cư vào phương Nam để làm ăn sinh sống. Và mảnh đất Đà Nẵng đã được nhiều dòng họ chọn làm điểm dừng chân. Nhiều dòng họ đến đây thời kỳ này được tôn làm tiền hiền của các làng. Như tộc Huỳnh tiền hiền làng Thạch Gián (quận Thanh Khê), tộc Trần, Hồ, Trương, Nguyễn tiền hiền làng Bồ Bán (huyện Hòa Vang), tộc Đặng, Lâm, Nguyễn, Trần, Lê tiền hiền làng Túy Loan (huyện Hòa Vang), tộc Trần, Lê, Nguyễn, Đỗ, Ngô, Huỳnh tiền hiền làng An Hải (quận Sơn Trà)...

Tiếp đó, dưới thời các chúa Nguyễn, những cư dân từ phía bắc tiếp tục theo những đoàn lưu dân vào Nam. Nhiều dòng họ đã dừng chân lập làng tại Đà Nẵng, quần tụ hình thành những làng ấp trù phú. Điển hình như năm 1605, ông Nguyễn Huyền lập nên làng Hòa Mỹ (quận Liên Chiểu); năm 1621, ông Hồ Văn Oai cùng gia đình dừng chân lập làng Thanh Khê (quận Thanh Khê); năm 1643, ông Văn Đức lập nên làng Trung Nghĩa (quận Liên Chiểu)...

Tiếp đó, dưới thời Tây Sơn và nhà Nguyễn sau này, một số dòng họ cũng đến Đà Nẵng lập nghiệp và lập nên các làng như Đại La (huyện Hòa Vang), Trung Lương (quận Cẩm Lệ)...

- Nguồn gốc, thành phần

Về nguồn gốc của các dòng họ trên địa bàn Đà Nẵng, có thể nói các dòng họ tại Đà Nẵng vốn xuất phát từ phía Bắc, nhiều nhất là ở đồng bằng Thanh - Nghệ. Theo nhà nghiên cứu Nguyễn Xuyên: “*Xét về thành phần, có thể thấy một số họ là quan lại, tướng tá, binh sĩ đã từng tham gia “bình Chiêm phạt Lỗ”, được lệnh ở lại và đưa vợ con vào lập nghiệp; nhưng đông hơn cả vẫn là dân nghèo quê đất Bắc. Một bộ phận khác là người Chăm ở lại làm ăn thuận hòa với những lưu dân Việt mới đến. Ngoài ra, còn phải kể đến những người bị tù tội phải lưu đày”* [6].

Tìm hiểu những dòng họ tại Đà Nẵng, ta thấy nguồn gốc cũng chủ yếu xuất phát từ đồng bằng Thanh -

Nghệ, một số khác có nguồn gốc đồng bằng Bắc Bộ như tộc Đàm làng Mỹ Khê có nguồn gốc làng Me, Hương Mạc, Từ Sơn, Bắc Ninh; tộc Nguyễn làng Hải Châu xuất phát từ thôn Hiếu Hiền, Hải Châu, Tĩnh Gia, Thanh Hóa; tộc Văn làng Trung Nghĩa có nguồn gốc từ làng Gốm, Hải Hưng, Hải Dương; tộc Hồ làng Thanh Khê có nguồn gốc xã Phước Châu, huyện Nghi Xuân, phủ Đức Quang, tỉnh Hà Tĩnh....

Thúy tổ của các dòng họ vào mảnh đất Đà Nẵng để định cư lập nghiệp mang những thân phận khác nhau. Đó có thể là những tướng lĩnh, quan lại theo sắc lệnh của vua vào khai khẩn vùng đất mới và phần đông là những lưu dân nghèo theo lệnh vua theo đoàn người vào Nam với hy vọng đổi đời.

Bên cạnh những dòng họ gốc Việt, từ phía Bắc vào; tại Đà Nẵng, chúng ta sẽ không khó khi bắt gặp những dòng họ vốn tự nhận mình có gốc Chăm như họ Ông, họ Trà, họ Ché... Trong quá trình phát triển, những dòng họ này đã có sự giao lưu và gắn bó chặt chẽ với các dòng họ người Việt qua nhiều thế hệ.

- Biểu hiện của văn hóa dòng họ tại Đà Nẵng

Văn hóa dòng họ tại Đà Nẵng được biểu hiện khá đa dạng, phong phú, tập trung ở các khía cạnh cụ thể như thờ cúng trong dòng họ, gia phả, tộc ước, từ đường, mộ tổ, mối quan hệ ứng xử trong dòng họ...

- *Thờ cúng trong dòng họ*: Đây là lĩnh vực thể hiện tập trung những biểu hiện của văn hóa dòng họ tại Đà Nẵng. Đối với mỗi dòng họ, việc thờ cúng, nghi lễ trong tộc họ được đặc biệt xem trọng. Ngoài những nghi lễ diễn ra thường xuyên như ngày rằm, mùng một hằng tháng, các ngày lễ Tết truyền thống trong năm thì tại các dòng họ, việc thờ cúng được diễn ra vào những dịp cụ thể như lễ giỗ Tổ, lễ tế xuân, tế thu, và ngày lễ Thanh minh tu tảo phần mộ ông bà (lễ chạp mả)... Đây là dịp để con cháu trong tộc tụ họp về ngôi từ đường nhằm tưởng nhớ các bậc tiên tổ, ông bà, chia sẻ buồn vui và giúp đỡ lẫn nhau trong cuộc sống. Những nghi lễ, cúng tế trong các dịp này được duy trì nghiêm ngặt và đảm bảo sự trang nghiêm, thành kính.

- *Gia phả, tộc ước*: Từ rất sớm, các dòng họ tại Đà Nẵng đã có ý thức trong việc xây dựng gia phả của tộc nhằm lưu truyền cho con cháu đời sau. Ngay từ đầu thế kỷ XIX, dưới thời vua Gia Long, nhiều tộc họ tại Đà Nẵng đã tiến hành biên soạn gia phả như tộc Phan làng Đà Sơn, tộc Lê làng An Hải, tộc Ông làng Phong Lệ... Trải qua thời gian, nhất là hai cuộc chiến tranh lớn trong

thế kỷ XX, gia phá của nhiều tộc họ tại Đà Nẵng đã bị thất lạc, hư hại.

Sau năm 1975, nhất là trong khoảng thời gian 20 năm trở lại đây, các dòng họ đã quan tâm nhiều hơn đến việc truy tìm nguồn gốc, biên soạn lại gia phá của tộc. Nhiều tộc đã xây dựng cây phá hệ rất cụ thể các đời từ thủy tổ cho đến con cháu và treo trang trọng tại từ đường. Một số tộc lớn như tộc Thái làng Nghi An, tộc Lê làng An Hải, tộc Nguyễn Hữu làng Hòa An, tộc Phan làng Đà Sơn... đã ban hành tộc ước nhằm duy trì và thắt chặt mối quan hệ trong cộng đồng thân tộc, giáo dục con cháu chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương, đường lối và pháp luật của nhà nước.

- *Từ đường, mộ tổ*: Nhiều tộc họ có nguồn gốc lâu đời tại Đà Nẵng, tiêu biểu như tộc Ông làng Phong Lệ, tộc Thái làng Nghi An, tộc Nguyễn làng An Hải, tộc Lâm làng Cẩm Toại, tộc Đặng làng Túy Loan... có những ngôi từ đường và mộ tổ được xây dựng từ khá sớm. Mỗi năm, khi đến ngày chạp mả của tộc, con cháu nội ngoại các đời lại tụ họp cùng nhau tu sửa phần mộ tổ, từ đường. Tùy theo điều kiện, họ có những đóng góp về tài chính và sức lực để cùng nhau trùng tu, tôn tạo và làm mới. Trong những năm gần đây, khi quá trình đô thị hóa diễn ra mạnh mẽ tại Đà Nẵng, nhiều từ đường, mộ tổ của các dòng họ bị di dời để phục vụ cho các dự án. Các dòng họ đã huy động con cháu, nhất là những người thành đạt, chủ doanh nghiệp, người ở nước ngoài cùng đóng góp để xây mới từ đường và mộ tổ khang trang, bề thế hơn. Có thể kể đến từ đường tộc Nguyễn làng An Hải, tộc Ông làng Phong Lệ, tộc Thái làng Nghi An, tộc Đinh làng La Châu, tộc Lê Trung làng Lâm Yên...

- *Mối quan hệ ứng xử trong dòng họ*: Đây là một biểu hiện sinh động của văn hóa dòng họ tại Đà Nẵng. Dù chịu nhiều tác động tiêu cực của quá trình đô thị hóa, hội nhập quốc tế, nhưng mối quan hệ ứng xử trong dòng họ tại Đà Nẵng vẫn được duy trì, củng cố ngày càng bền chặt. Những giá trị mang tính chuẩn mực về đạo đức, phẩm hạnh, ứng xử trên dưới trong dòng tộc vẫn được xem trọng. Vai trò của tộc họ trong việc duy trì tình đoàn kết, tương trợ, yêu thương, giúp đỡ lẫn nhau luôn được mỗi thành viên ý thức giữ gìn.

2.2.3. Vai trò của văn hóa dòng họ trong sự phát triển của Đà Nẵng

Trong suốt quá trình lịch sử hình thành và phát triển của Đà Nẵng, các dòng họ ở đây với truyền thống yêu

nước, yêu thương, đùm bọc lẫn nhau đã xây dựng nên bản sắc văn hóa dòng họ rất độc đáo. Nhiều dòng họ đã có những đóng góp to lớn trong quá trình khai khẩn, mở mang đất đai, làng mạc ở Đà Nẵng. Gắn liền với quá trình mở mang bờ cõi về phương Nam của nước ta, các dòng họ tại Đà Nẵng đã vượt qua bao khó khăn của buổi đầu nơi đất mới, gánh vác sự nghiệp khẩn hoang, lập làng dựng ấp. Nhiều dòng họ được triều đình phong kiến sắc phong là Tiên hiền, Hậu hiền của các làng; nhiều vị thủy tổ của các dòng họ tại Đà Nẵng được nhà Nguyễn sắc phong là "*Dục Bảo Trung Hưng linh phò chi thần*". Đặc biệt, dòng họ Nguyễn làng An Hải, quận Sơn Trà, là dòng họ đã sản sinh ra một bậc công thần triều Nguyễn, có công lao to lớn trong việc mở mang vùng đất Nam bộ, được nhân dân ngưỡng vọng, thờ cúng. Đó chính là Thoại Ngọc Hầu Nguyễn Văn Thoại.

Một trong những đóng góp quan trọng của văn hóa dòng họ với lịch sử của quê hương là góp phần nuôi dưỡng, giáo dục nên những người con yêu nước, có ý chí, tinh thần bất khuất trong đấu tranh chống ngoại xâm, giải phóng dân tộc. Nhiều dòng họ đã công hiến cho đất nước những người con ưu tú, sẵn sàng hy sinh vì nghĩa lớn. Tiêu biểu như dòng họ Ông làng Phong Lệ, quận Cẩm Lệ với nhiều tấm gương yêu nước, tiêu biểu là danh tướng Ông Ích Khiêm với những chiến công tiêu trừ giặc phi ở miền núi phía Bắc, chống Pháp tại mặt trận Đà Nẵng. Đó là Ông Ích Đường với sự hy sinh liêm liệt tại chợ Túy Loan khi lãnh đạo nhân dân Hòa Vang chống sưu thuế năm 1908. Dòng họ Thái, làng Nghi An, Cẩm Lệ với nhà yêu nước, cách mạng Thái Phiên, người cùng với Trần Cao Vân và vua Duy Tân mưu cuộc khởi nghĩa năm 1916; nhà cách mạng nữ tiêu biểu Thái Thị Bôi, một trong những lãnh đạo phong trào cách mạng ở Đà Nẵng những năm 1930. Nhiều dòng họ yêu nước nữa có thể kể đến như họ Lâm ở Cẩm Toại, Hòa Vang; họ Đặng Công ở Túy Loan, Hòa Vang; họ Lê ở An Hải, Sơn Trà; họ Huỳnh ở Hòa Hải, Ngũ Hành Sơn...

Bên cạnh đó, một trong những đóng góp quan trọng của văn hóa dòng họ ở Đà Nẵng là góp phần giữ gìn, bảo tồn những nét đẹp truyền thống của văn hóa dân tộc. Đó là truyền thống đoàn kết, tương thân tương ái, coi trọng lễ nghĩa, trên dưới, yêu thương, giúp đỡ lẫn nhau, chung sống hòa thuận. Nhiều phong tục tập quán, tín ngưỡng truyền thống tốt đẹp như thờ cúng ông bà tổ tiên, lễ tết...

được các dòng họ duy trì đều đặn. Văn hóa dòng họ cũng góp phần không nhỏ vào sự nghiệp phát triển giáo dục, khuyến học khuyến tài của Đà Nẵng với việc xây dựng quỹ khuyến học, động viên con cháu học hành.

Ngoài ra, văn hóa dòng họ đã góp phần quan trọng trong việc đưa những chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước đến mọi thành viên trong dòng tộc, góp phần làm ổn định tình hình chính trị xã hội tại các địa phương. Các dòng họ cũng động viên con cháu phát triển kinh tế, làm giàu chính đáng, có những đóng góp không nhỏ cho sự phát triển kinh tế của thành phố.

3. Văn hóa dòng họ Đà Nẵng trong bối cảnh hiện nay: Thuận lợi và thách thức

Trong tình hình hiện nay, vấn đề dòng họ và văn hóa dòng họ đang được cả xã hội quan tâm. Ý thức được tầm quan trọng to lớn của văn hóa, trong đó có văn hóa dòng họ trong quá trình xây dựng và phát triển đất nước, gần đây nhất, Đảng ta đã ban hành Nghị quyết số 33 ngày 09/06/2014 về “*Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước*”.

Nhận thức được vai trò quan trọng của văn hóa dòng họ trong bối cảnh hiện nay, trong những năm qua, các cấp lãnh đạo của thành phố và ban ngành liên quan đã ban hành nhiều chính sách nhằm khôi phục và phát triển văn hóa dòng họ. Việc làm này được khéo léo kết hợp với cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư*” do Mặt trận các cấp phát động. Phong trào xây dựng “*Dòng họ văn hóa*”, “*Dòng họ không có tệ nạn xã hội*”, “*Dòng họ tự quản về an ninh trật tự và môi trường*”... diễn ra sôi nổi ở các địa phương.

Cuộc sống ngày càng phát triển, con cháu càng có điều kiện để chăm lo đến công việc của tộc họ, của ông bà tổ tiên. Nhiều dòng họ ở Đà Nẵng đã đầu tư khá lớn kinh phí để xây dựng mới Từ đường, mộ tổ; tổ chức các hoạt động có quy mô lớn như Lễ Chạp mã, Lễ Khuyến học hay tổ chức các chuyến hành trình đi tìm lại cội nguồn ở các tỉnh phía Bắc...

Bên cạnh những thuận lợi đạt được, văn hóa dòng họ ở Đà Nẵng hiện nay vẫn đang phải đối mặt với những thách thức. Đó là sự tồn tại của tư tưởng phong kiến lạc hậu trong một số dòng họ như trọng nam khinh

nữ, tư tưởng bè phái, nặng nề về thứ bậc, tộc trưởng, con trưởng, cháu đích tôn hay sự đố kỵ, ghen ghét giữa các dòng họ...

Cùng với đó, ở một số địa phương chịu ảnh hưởng của các dự án giải tỏa, nhiều dòng họ phải rời khỏi nơi sinh sống từ bao đời để đi đến những nơi định cư mới, mỗi quan hệ trong tộc dần xa cách khi mỗi thành viên sinh sống mỗi nơi. Nhiều khu vực bị giải tỏa trắng để phục vụ các dự án, tiêu biểu như phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ. Đến đây, ta không khó để tìm thấy những con đường chỉ toàn là nhà thờ họ, từ đường của các dòng tộc đã được quy hoạch về cùng một khu vực.

4. Kết luận

Không ai có thể phủ nhận tầm quan trọng của văn hóa dòng họ trong bất cứ thời đại nào của lịch sử. Trong bối cảnh hiện nay, dòng họ và văn hóa dòng họ lại càng phải được xem trọng, tôn vinh. Để làm tốt hơn nữa công tác bảo tồn và phát huy giá trị của văn hóa dòng họ, thiết nghĩ, các cấp ngành của thành phố Đà Nẵng cần có những giải pháp thiết thực như hoàn thiện chính sách hoạt động của dòng họ, đẩy mạnh xây dựng dòng họ văn hóa với bộ tiêu chuẩn cụ thể, đồng thời đẩy mạnh hoạt động liên kết, phối hợp giữa các dòng họ.

Tài liệu tham khảo

- [1] Đào Duy Anh (2009), Hán Việt từ điển giản yếu, NXB Văn hóa thông tin.
- [2] Đỗ Trọng Am (2011), Văn hóa dòng họ Việt Nam, NXB Văn hóa thông tin.
- [3] Võ Văn Hòe, Hồ Tấn Tuấn, Lưu Anh Rô (2007), Văn hóa xứ Quảng, một góc nhìn, NXB Đà Nẵng.
- [4] Phan Khoang (2001), Việt sử xứ Đàng Trong, NXB Văn học, tr.93.
- [5] Hồ Trung Tú (2006), Lịch sử hình thành các dòng họ Quảng Nam, http://www.xuquang.com/j15/index.php?option=com_content&task=view&id=356&Itemid=51.
- [6] Nguyễn Xuyên (2004), Thân tộc với vùng đất Quảng Nam, <http://hothan.org/?pid=119&id=102>
- [7] Tài liệu điền dã, thực địa.

FAMILY CULTURE IN DA NANG: THEORETICAL AND PRACTICAL ISSUES

Abstract: Originally part of the Dai Viet territory, throughout its history of more than 700 years (since 1306), Da Nang has grown into a rich traditional culture formed from the essence of many unique cultural components, of which family culture has been regarded as one of the special components of Da Nang culture. Family culture with its vivid manifestations has become an integral part of the material and spiritual lives of Da Nang people, making an important contribution to the shaping of human characters, the reinforcement of solidarity and the creation of community strength.

The paper focuses on the study of family culture in Danang from the perspective of theoretical and practical issues in order to figure out the advantages and disadvantages of family culture in the present period.

Key words: culture; family; family culture; value; Da Nang